

Số: 01 /HDLS-STNMT-SNN&PTNT

Trà Vinh, ngày 02 tháng 02 năm 2023

HƯỚNG DẪN LIÊN SỞ
Thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật
sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng;

Để thực hiện tốt công tác thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) sau khi sử dụng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần nâng cao chất lượng các sản phẩm nông nghiệp, cải thiện môi trường sinh thái nông nghiệp. Liên Sở Tài nguyên và Môi trường - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh với những nội dung cụ thể như sau:

I. TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng thuốc BVTV và thu gom bao, gói thuốc BVTV sau sử dụng từ đồng ruộng mang đến các hố (bể) chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng đúng qui định. Các loại bao bì, chai lọ đựng hóa chất BVTV là chất thải nguy hại, do đó cần được xử lý trước khi thu gom với cách thực hiện như sau:

1. Làm sạch bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

Bao gói thuốc BVTV cần được rửa sạch ngay sau khi dùng hết thuốc với kỹ thuật 3 lần rửa tách rời nhau liên tiếp, gồm các bước:

Bước 1: Gạn hết thuốc trong bao gói thuốc BVTV vào bình phun (đến khi hết nhỏ giọt nếu là dung dịch).

Bước 2: Cho nước sạch bằng 1/4 - 1/3 dung dịch của bao gói thuốc BVTV qua sử dụng rồi vặn nắp chai hoặc gấp kín miệng mép bao gói.

Bước 3: Lắc mạnh trong khoảng 30 giây.

Bước 4: Mở nắp hoặc mép gấp gói, đổ lượng nước rửa vào bình phun đến khi không còn nhỏ giọt.

Làm lại từ Bước 2 đến Bước 4 đủ 3 lần để đảm bảo bao gói thuốc BVTV qua sử dụng được rửa sạch.

** Cần chú ý:*

- Nắp chai (nhất là đường ren) của bao gói thuốc BVTV qua sử dụng cần rửa hết thuốc tồn dư.

- Rửa sạch cả thuốc tồn dư dính bên ngoài bao gói thuốc BVTV qua sử dụng và đổ vào bình phun.

- Nước rửa sau cùng trong và không nhìn thấy thuốc tồn dư là được.

2. Thu gom vào bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng đã được làm sạch tiến hành thu gom về các bể chứa. Bể chứa bao gói thuốc BVTV phải đảm bảo yêu cầu:

2.1. Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phải được thu gom về các bể chứa.

2.2. Bể chứa phải đảm bảo yêu cầu sau:

- Đặt tại các vị trí thích hợp, dễ nhận biết ven đường, trục giao thông nội đồng, bờ ruộng lớn; không bị ngập lụt, gần điểm pha chế thuốc trước khi đem đi phun rải để thuận tiện cho việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; không làm ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt, khu dân cư, giao thông và mỹ quan nông thôn;

- Làm bằng vật liệu bền chắc, có khả năng chống ăn mòn, không bị rò rỉ, không phản ứng hóa học với chất thải chứa bên trong; có khả năng chống thấm, không thấm thấu chất thải ra bên ngoài; đảm bảo không bị gió, nước làm xô dịch;

- Có hình ống hoặc hình khối chữ nhật phù hợp với địa điểm đặt bể chứa, thuận tiện cho việc di chuyển. Dung tích bể chứa Khoảng 0,5 - 01 m³, có nắp đậy kín. Nắp bể chắc chắn, không bị gió, mưa làm xô dịch và rộng hơn thành bể tối thiểu 05 cm để tránh nước mưa chảy vào; bên thành đứng của bể chứa có ô cửa nhỏ gần nắp đậy có thể đóng mở dễ dàng; bể có chiều cao thích hợp để phòng ngừa nước lũ tràn vào bên trong;

- Bên ngoài bể chứa có ghi dòng chữ “*Bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng*” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về Chất thải nguy hại - Dấu hiệu cảnh báo;

- Tùy thuộc vào đặc điểm cây trồng và mức độ sử dụng thuốc BVTV, số lượng bể chứa phải đảm bảo chứa đựng hết bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong vùng đất canh tác. Nhưng tối thiểu phải có 01 bể chứa trên diện tích 03 ha đất canh tác cây trồng hàng năm hoặc 10 ha đất canh tác cây trồng lâu năm có sử dụng thuốc BVTV.

2.3. Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng được thu gom vào các bể chứa để vận chuyển đi xử lý. Trong trường hợp cần thiết, có thể xây dựng khu vực lưu chứa bao gói thuốc BVTV từ các bể chứa để vận chuyển đi xử lý.

2.4. Khu vực lưu chứa phải đảm bảo yêu cầu sau:

- Bố trí tại địa điểm xa khu dân cư, nguồn nước, chợ, bệnh viện, trường học và đảm bảo các yêu cầu khác về bảo vệ môi trường. Khu vực lưu chứa phải kín, không bị khuếch tán mùi ra bên ngoài, có độ cao nền đảm bảo không bị ngập lụt, thiết kế

tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào, có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu chứa bằng vật liệu không cháy, có biện pháp hoặc thiết kế hạn chế gió trực tiếp vào bên trong, có rãnh thu chất lỏng về một hố ga thấp hơn sàn để đảm bảo không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi vệ sinh, chữa cháy hoặc sự cố rò rỉ. Mặt sàn, hố ga trong khu vực lưu chứa được làm bằng vật liệu chống thấm;

- Bên ngoài khu vực lưu chứa có ghi dòng chữ “*Khu vực lưu chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng (tên địa phương)*” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về Chất thải nguy hại - Dấu hiệu cảnh báo;

- Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng tại khu vực lưu chứa được đóng gói cẩn thận trong bao bì chuyên dụng có khả năng chịu được va chạm, chống được sự ăn mòn, không bị gỉ, không phản ứng hóa học với thuốc BVTV chứa bên trong, có khả năng chống thấm hoặc thấm thấu, rò rỉ; phải được xếp cách tường bao quanh của khu vực lưu chứa ít nhất 50 cm, không cao quá 300 cm, có lối đi chính thẳng hàng và rộng ít nhất 150 cm;

- Đảm bảo không để rơi vãi, phát tán bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong quá trình tập kết từ các bể chứa đến khu vực lưu chứa.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Việc vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng phải đảm bảo yêu cầu như sau:

- Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng được thu gom từ bể chứa hoặc khu vực lưu chứa được vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng lưu chứa ở bể chứa hoặc khu vực lưu chứa phải được chuyển đi xử lý trong vòng 12 tháng.

- Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng ở bể chứa hoặc khu vực lưu chứa phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng, năng lực phù hợp để xử lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng phương án, tổ chức lựa chọn đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật về đầu thầu; thực hiện ký hợp đồng với đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và thanh quyết toán cho đơn vị này theo quy định từ nguồn ngân sách đã được phân bổ.

- Tổ chức, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn; quản lý việc thu gom bao gói thuốc BVTV trên địa bàn;

- Quản lý hoạt động chuyển giao bao gói thuốc BVTV sau sử dụng của Ủy ban nhân dân cấp xã với đơn vị có chức năng, năng lực phù hợp theo quy định về quản lý chất thải nguy hại để vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng;

- Kiểm tra, hướng dẫn việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, tổng hợp tình hình phát sinh, thu gom, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn quản lý, về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài Nguyên và Môi trường **trước ngày 30/11** để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

- Quy định địa điểm đặt bể chứa, triển khai xây dựng bể chứa bảo đảm yêu cầu theo quy định.

- Quy định địa điểm đặt khu vực lưu chứa (nếu có), triển khai xây dựng khu vực lưu chứa theo quy định.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng thuốc BVTV trên địa bàn thu gom bao gói vào bể chứa và thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan;

- Kiểm tra, hướng dẫn việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, tổng hợp tình hình phát sinh, thu gom, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện **trước ngày 15/11**.

3. Trách nhiệm của người sử dụng thuốc BVTV và doanh nghiệp đầu tư trực tiếp sản xuất cây trồng nông, lâm nghiệp có phát sinh bao gói thuốc BVTV sau sử dụng

3.1. Người sử dụng thuốc BVTV có trách nhiệm:

- Sau khi pha chế, phun rải thuốc BVTV phải rửa sạch, thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng để vào bể chứa theo quy định;

- Để riêng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng với rác thải sinh hoạt và rác vệ sinh đồng ruộng;

- Không sử dụng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào các mục đích khác;

- Không tự ý đốt hoặc đem chôn bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

3.2. Doanh nghiệp đầu tư trực tiếp sản xuất cây trồng nông, lâm nghiệp có phát sinh bao gói thuốc BVTV sau sử dụng có trách nhiệm:

- Tổ chức thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong địa bàn quản lý của doanh nghiệp;

- Ký hợp đồng chuyển giao bao gói thuốc BVTV sau sử dụng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để xử lý;

- Thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV

- Thực hiện các biện pháp an toàn lao động trong quá trình thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng;

- Trang bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, quần áo bảo hộ, ủng cao su và các phương tiện, vật tư cần thiết khác phục vụ việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng;

- Ký hợp đồng và được trả công theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với người sử dụng lao động trong việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- Việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV được thực hiện theo Điều 69, Điều 70 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Điều 43 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.



IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện vận chuyển và xử lý của các cơ quan, đơn vị và địa phương sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường được phân bổ cho cấp huyện theo điểm b, Khoản 1 Điều 152 và điểm a, Khoản 1 Điều 153 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Trên đây là Hướng dẫn liên Sở về thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tài Nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
 KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
 KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Đông

Nguyễn Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Phòng NN và PTNN các huyện;
- Phòng Kinh tế thị xã, TP;
- Phòng TNMT các huyện, thị xã, TP;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, MT.